

Số: 19 /2021/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 7 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 103/TTr-SXD ngày 29 tháng 6 năm 2021.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban,

ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lạng Sơn;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Công TTĐT tỉnh, Báo Lạng Sơn,  
Đài PT-TH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT(HVT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hồ Tiên Thiệu**



**QUY ĐỊNH**  
**Về việc công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn**  
**văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về các tiêu chí, phương pháp đánh giá, thẩm quyền công nhận và tổ chức thực hiện công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác đánh giá, chấm điểm và công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH VỀ CÁC TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ  
VÀ THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN**

**Điều 3. Quy định cụ thể về các tiêu chí và điểm số đánh giá**

1. Tiêu chí cảnh quan, hạ tầng đô thị (theo mục I Phụ lục 1 đính kèm – 15 điểm).
2. Tiêu chí trật tự đô thị và an toàn giao thông (theo mục II Phụ lục 1 đính kèm – 25 điểm).
3. Tiêu chí văn hóa đô thị (theo mục III Phụ lục 1 đính kèm – 35 điểm).
4. Tiêu chí vệ sinh môi trường (theo mục IV Phụ lục 1 đính kèm – 15 điểm).
5. Tiêu chí khuyến khích (theo mục V, Phụ lục 1 đính kèm – 10 điểm).

**Điều 4. Phương pháp đánh giá, chấm điểm**

1. Phương pháp đánh giá: thông qua đoàn kiểm tra đánh giá, bằng cách tính điểm; tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị khi đạt từ 70 điểm trở lên và tổng số điểm của các tiêu chí đánh giá tại Điều 3 phải đạt tối thiểu là 50% so với điểm tối đa quy định (riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không tính điểm đạt tối thiểu).

2. Hướng dẫn chấm điểm: việc chấm điểm cho các nội dung các tiêu chí được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

### **Điều 5. Thẩm quyền, hình thức, thời hạn công nhận**

1. Thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định công nhận, công nhận lại tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị thuộc phạm vi quản lý.

2. Hình thức công nhận: Quyết định.

3. Thời hạn công nhận: 03 năm kể từ ngày có Quyết định (cho công nhận lần đầu và công nhận lại).

### **Điều 6. Thu hồi Quyết định công nhận**

Trường hợp các tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đã được công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị, nhưng quá trình thực hiện có vi phạm, không đảm bảo các tiêu chí quy định tại Điều 3 của Quy định này thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông báo đến đơn vị đề nghị công nhận được biết và thu hồi công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị. Sau khi địa phương hoàn chỉnh những nội dung còn tồn tại, hạn chế sẽ tiếp tục đề nghị công nhận lại tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị cho năm tiếp theo.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện**

1. Các Sở, ban ngành

a) Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục triển khai thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai, thực hiện theo quy định.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện việc đánh giá các tiêu chí về môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp” đối với cấp phường, thị trấn để làm cơ sở xếp loại đánh giá tiêu chí nếp sống văn hóa và xét chọn các tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Thực hiện nghiêm công tác quản lý gắn với thanh tra, kiểm tra dịch vụ quảng cáo tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Giao thông vận tải: phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện công tác quản lý hạ tầng giao thông và công tác quản lý, kiểm tra chất lượng hạ tầng giao thông tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

đ) Sở Nội vụ: phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ban, ngành, cơ quan

liên quan hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với phong trào xây dựng tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh.

e) Công an tỉnh: chỉ đạo lực lượng cảnh sát trật tự, cảnh sát giao thông và các lực lượng khác trong ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn xử lý kịp thời các vi phạm theo thẩm quyền đã được pháp luật quy định.

g) Các Sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: tổ chức tuyên truyền kết quả thực hiện xây dựng tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh trên các kênh thông tin của tỉnh; kịp thời phản ánh, đưa tin các tổ chức, cá nhân có đóng góp tốt, điển hình trong xây dựng tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

### 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh giai đoạn 05 năm và hàng năm cho các đô thị trên địa bàn quản lý; đồng thời, tổ chức hướng dẫn, thẩm định, công nhận và công nhận lại tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức và duy trì việc thực hiện các tiêu chí tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị **trên** các tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đã được công nhận;

c) Thường xuyên kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm về quản lý tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý trật tự đô thị, quản lý xây dựng và đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch đề ra; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trong việc thực hiện xây dựng tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn;

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện xây dựng tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện xây dựng tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị;

đ) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, thị trấn rà soát, đánh giá lại các tiêu chí tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị đã được công nhận theo quy định để xem xét công nhận lại;

e) Định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12) báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quy định này gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 4. Ủy ban nhân dân phường, thị trấn:

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này để được công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị;

b) Tổ chức rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét, công nhận;

c) Tổ chức kiểm tra xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về quản lý tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn quản lý;

d) Kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện, thành phố những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện xây dựng tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về tình hình triển khai thực hiện các tiêu chí về tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị trên địa bàn;

đ) Đối với các tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị đã được công nhận sau 03 năm: tổ chức rà soát, đánh giá lại các tiêu chí theo quy định, lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét công nhận lại.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp: tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tuyên truyền, khuyến khích, **phát động** phong trào thi đua xây dựng văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh; phát huy tính tự giác của nhân dân trong việc tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông, thực hiện hiệu quả nếp sống văn minh đô thị, ý thức chấp hành các quy định về quản lý đô thị.

#### **Điều 8. Kinh phí thực hiện**

Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn được giao nhiệm vụ chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí thực hiện trong phạm vi dự toán chi ngân sách được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện, đánh giá và công nhận tuyến đường, phố tại các phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng bằng văn bản để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**PHỤ LỤC 1**  
**NỘI DUNG, ĐIỂM SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TUYẾN ĐƯỜNG,**  
**PHÓ ĐẠT CHUẨN VĂN MINH ĐÔ THỊ**  
*(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2021*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

STT	Nội dung yêu cầu	Điểm tối đa	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tiêu chí về cảnh quan, hạ tầng đô thị</b>	<b>15</b>	
<b>1</b>	<b>Về vỉa hè - lòng đường</b>	<b>2</b>	
1.1	<i>Có vạch sơn kẻ đường phân biệt lối đi bộ và các khu chức năng trên lòng đường và vỉa hè như bãi đỗ xe, khu vực buôn bán, làn xe dành cho người khuyết tật...</i>	1	
1.2	<i>Không để vật liệu xây dựng, chậu cây cảnh, vật kiến trúc, các vật khác lấn chiếm vỉa hè.</i>	1	
<b>2</b>	<b>Về cây xanh đường phố</b>	<b>2</b>	
2.1	<i>Vỉa hè có bố trí cây xanh; cây xanh đường phố được trồng đúng chủng loại phù hợp với quy định hiện hành.</i>	1	
2.2	<i>Có đơn vị quản lý, chăm sóc, chặt tỉa.</i>	1	
<b>3</b>	<b>Về hệ thống cấp nước sạch:</b> <i>Có hệ thống cấp nước sạch hoạt động tốt, không hư hỏng, rò rỉ dọc theo tuyến đường.</i>	<b>3</b>	
<b>4</b>	<b>Về hệ thống thoát nước:</b> <i>Hệ thống thoát nước hoạt động tốt, các nắp cống, cửa thu nước mặt phải làm bằng vật liệu an toàn cho cư dân và các phương tiện lưu thông trên đường.</i>	<b>3</b>	
<b>5</b>	<b>Hệ thống chiếu sáng</b>	<b>2</b>	
5.1	<i>Hệ thống chiếu sáng công cộng luôn hoạt động tốt</i>	1	
5.2	<i>Trụ đèn phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn.</i>	1	
<b>6</b>	<b>Hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc</b>	<b>3</b>	
6.1	<i>Các loại dây đi nổi của hệ thống cấp điện, thông tin, liên lạc phải được bó, treo gọn gàng.</i>	1	
6.2	<i><b>Đường</b> dây băng qua đường phải được bố trí, sắp xếp thống nhất trên toàn tuyến. Trong đó, khoảng cách từ cáp viễn thông tới mặt đường không được thấp hơn 5m, khoảng cách từ dây điện tới mặt đường không được thấp hơn 6m để đảm bảo quy định về an toàn lưới điện.</i>	1	
6.3	<i>Trụ điện phải được bố trí đúng tiêu chuẩn, không</i>	1	

	<i>cản trở luồng xe, lối đi bộ, ảnh hưởng tầm nhìn.</i>		
<b>II</b>	<b>Tiêu chí trật tự đô thị, an toàn giao thông</b>	<b>25</b>	
<b>1</b>	<b>Về vỉa hè - lòng đường:</b>	<b>5</b>	
1.1	<i>Vỉa hè được lát bằng vật liệu cứng (bê tông, bê tông nhựa, gạch lát, đá), trong tình trạng sử dụng tốt, đảm bảo an toàn (bằng phẳng, không bong tróc, ổ gà).</i>	2	
1.2	<i>Mặt đường trong tình trạng sử dụng tốt, không lồi lõm, ổ gà.</i>	1	
1.3	<i>Có lối lên xuống cho người khuyết tật.</i>	1	
1.4	<i>Bố trí lối lên xuống vỉa hè thống nhất. Không có trường hợp tự ý phá hủy hoặc xây đắp thêm gờ lên xuống.</i>	1	
<b>2</b>	<b>Về bảng quảng cáo, biển hiệu</b>	<b>5</b>	
2.1	<i>Không có các bảng quảng cáo, biển hiệu trái phép và gây cản trở giao thông.</i>	2,5	
2.2	<i>Không có trường hợp treo, dán quảng cáo trên tường nhà, cây xanh, trụ điện và công trình khác trái phép, sai quy định.</i>	2,5	
<b>3</b>	<b>Về sử dụng vỉa hè để kinh doanh buôn bán</b>	<b>5</b>	
3.1	<i>Không có chợ tạm; trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép.</i>	2	
3.2	<i>Không chiếm vỉa hè để kinh doanh buôn bán và không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông; trừ trường hợp được tổ chức thành các tuyến đường, phố đi bộ, tuyến đường, phố thương mại, ẩm thực, chợ đêm,..</i>	2	
3.3	<i>Trường hợp tuyến đường, phố đô thị có kinh doanh buôn bán trên vỉa hè, phải được Ủy ban nhân dân thành phố và các huyện thống nhất và xác định bằng vạch kẻ.</i>	1	
<b>4</b>	<b>An toàn giao thông</b>	<b>10</b>	
4.1	<i>Các phương tiện giao thông phải được đậu, đỗ theo quy định bằng vạch kẻ, băng cấm theo quy định.</i>	2	
4.2	<i>Không để xảy ra tình trạng làm hư hỏng hệ thống vỉa hè, lòng đường, cống thoát nước, điện chiếu sáng và hệ thống biển báo tổ chức giao thông</i>	2	
4.3	<i>Lắp đặt biển báo giao thông đầy đủ, đảm bảo theo quy định</i>	2	
4.4	<i>Không có trường hợp <b>súc vật thả đông gây mất an toàn giao thông</b> trên đường, phố (Trừ trường hợp chính quyền cho phép <b>súc vật di chuyển trên đường,</b></i>	2	



	<i>phố để phục vụ hoạt động du lịch)</i>		
4.5	<i>Không để xảy ra hiện tượng ùn tắc giao thông</i>	2	
<b>III</b>	<b>Tiêu chí văn hóa đô thị</b>	<b>35</b>	
<b>1</b>	<b>Có cam kết của nhân dân thực hiện tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh (xác nhận bằng việc ký kết trong văn bản)</b>	<b>5</b>	
<b>2</b>	<b>Người dân hiến đất làm đường giao thông và công trình công cộng</b>	<b>5</b>	
<b>3</b>	<b>Có Phong trào xây dựng đô thị sáng, xanh, sạch, đẹp, khối phố an toàn không tệ nạn xã hội; trợ giúp người khuyết tật, giảm nghèo; lao động có việc làm; tích cực tuyên truyền, phổ biến và chấp hành pháp luật</b>	<b>5</b>	
3.1	<i>Tuyến đường, phố có 100% hộ dân treo cờ vào các dịp lễ, tết, có kế hoạch tổ chức định kỳ về ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường trên tuyến đường, phố</i>	2	
3.2	<i>Trụ sở cơ quan, nhà ở và công trình khác ở mặt tiền đường đảm bảo sạch sẽ, mỹ quan đô thị</i>	1	
3.3	<i>Khối phố an toàn không tệ nạn xã hội, trợ giúp người khuyết tật, giảm nghèo</i>	1	
3.4	<i>Lao động có việc làm, chấp hành và phổ biến pháp luật</i>	1	
<b>4</b>	<b>Các cơ sở kinh doanh dịch vụ, văn hóa, thể thao được cấp phép hoạt động; không vi phạm pháp luật về tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại; các công trình công cộng, văn hóa có sự quản lý, chăm sóc thường xuyên, định kỳ</b>	<b>5</b>	
4.1	<i>Các cơ sở kinh doanh dịch vụ, văn hóa, thể thao được cấp phép hoạt động; không vi phạm pháp luật về tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại</i>	3	
4.2	<i>Các công trình công cộng, văn hóa có sự quản lý, chăm sóc thường xuyên, định kỳ</i>	2	
<b>5</b>	<b>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép; các tuyến đường, phố, ngõ, ngách được đặt tên, nhà ở được gắn số</b>	<b>6</b>	
5.1	<i>Không có trường hợp xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa không phép hoặc trái phép</i>	3	
5.2	<i>Các tuyến đường, phố, ngõ, ngách được đặt tên, nhà ở được gắn số đầy đủ, đúng quy định</i>	3	
<b>6</b>	<b>Không coi nới mái che, mái vẩy mất mỹ quan đô</b>	<b>6</b>	

	<b>thị, không dựng rạp đám cưới, đám tang và các hoạt động khác dưới lòng đường gây cản trở giao thông; không có hoạt động quảng cáo, rao bán hàng bằng loa đài trên đường phố, trong khu vực dân cư, nơi công cộng</b>		
6.1	<i>Không coi nói mái che, mái vẩy gây mất mỹ quan đô thị</i>	2	
6.2	<i>Không có hoạt động quảng cáo, rao bán hàng bằng loa đài trên đường phố, trong khu vực dân cư, nơi công cộng</i>	2	
6.3.	<i>Không dựng rạp đám cưới, đám tang và các hoạt động khác dưới lòng đường gây cản trở giao thông</i>	2	
7	<b>Không có người ăn xin, buôn bán hàng rong trái quy định; không để xảy ra tình trạng đeo bám, níu kéo du khách; lời nói, trang phục phù hợp với nếp sống văn minh đô thị</b>	3	
7.1	<i>Không có người ăn xin, buôn bán hàng rong trái quy định</i>	1	
7.2	<i>Không để xảy ra tình trạng đeo bám, níu kéo du khách</i>	1	
7.3	<i>Lời nói, trang phục phù hợp với nếp sống văn minh đô thị</i>	1	
<b>IV</b>	<b>Tiêu chí vệ sinh môi trường</b>	<b>15</b>	
1	<b>Tuyến đường, phố có lòng đường, vỉa hè luôn sạch sẽ; không có nước đọng, rác thải, nước thải</b>	3	
2	<b>Bố trí đầy đủ và hợp lý các thùng rác trên toàn tuyến đường; thu gom rác thải trong ngày; đổ, bỏ rác vào thùng rác công cộng, không để rác thải trước cửa nhà hoặc trên vỉa hè</b>	10	
2.1	<i>Bố trí đầy đủ và hợp lý các thùng rác trên toàn tuyến đường</i>	4	
2.2	<i>Thu gom rác thải trong ngày</i>	3	
2.3	<i>Đổ, bỏ rác vào thùng rác công cộng, không để rác thải trước cửa nhà hoặc trên vỉa hè</i>	3	
3	<b>Không chần, dất, thả đồng động vật trên đường phố</b>	2	
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khuyến khích</b>	<b>10</b>	
1	<b>Tuyến đường, phố có thiết kế đô thị được phê duyệt, có quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc, có quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến, có tổ chức dân phố, dân phòng, tổ chức đoàn thể xã hội ở khối phố</b>	2	
1.1	<i>Tuyến đường, phố có thiết kế đô thị được phê duyệt,</i>	1	

	<i>có quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc, có quy hoạch chi tiết trên toàn tuyến</i>		
1.2	<i>Có tổ chức dân phố, dân phòng, tổ chức đoàn thể xã hội ở khối phố</i>	1	
2	<b>Hệ thống cấp điện đi ngầm, hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm</b>	2	
2.1	<i>Hệ thống cấp điện đi ngầm</i>	1	
2.2	<i>Hệ thống thông tin, liên lạc đi ngầm</i>	1	
3	<b>Có lắp đặt nhà vệ sinh công cộng đảm bảo mỹ quan, thuận lợi cho người sử dụng; có lắp đặt camera công cộng để theo dõi an ninh</b>	2	
3.1	<i>Có lắp đặt nhà vệ sinh công cộng đảm bảo mỹ quan, thuận lợi cho người sử dụng</i>	1	
3.2	<i>Có lắp đặt camera công cộng để theo dõi an ninh</i>	1	
4	<b>Các hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; không truyền bá, hành nghề mê tín dị đoan</b>	4	
4.1	<i>Các hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội</i>	2	
4.2	<i>Không có <b>trường hợp</b> truyền bá, hành nghề mê tín dị đoan</i>	2	

**PHỤ LỤC 2**  
**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ TUYẾN ĐƯỜNG, PHỐ**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN MINH ĐÔ THỊ**

*(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

1. Bước 1: thành lập đoàn kiểm tra, khảo sát thực tế, ghi nhận hiện trạng tuyến đường, phố trước khi đề nghị công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị. Thành phần của đoàn kiểm tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định.

2. Bước 2: xác định điểm số của từng tiêu chí đánh giá và tổng số điểm đạt được của tuyến đường, phố. Đối với các tuyến đường, phố dài có thể lựa chọn theo đoạn có điểm đầu, điểm cuối là các điểm giao nhau với ngã ba, ngã tư.

3. Bước 3: tổng hợp điểm số của từng thành viên tham gia để xác định điểm số bình quân đạt được.

a) Trường hợp đạt điểm bình quân từ 70 điểm trở lên và tổng số điểm của các tiêu chí đánh giá tại Điều 3 của quy định đạt từ 50% so với điểm tối đa quy định (Riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không tính điểm đạt tối thiểu) thì trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét, quyết định công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị;

b) Trường hợp đạt điểm bình quân dưới 70 điểm hoặc có bất kỳ một tiêu chí nào đạt tổng số điểm của các tiêu chí đánh giá tại Điều 3 của Quy định nhỏ hơn 50% so với điểm tối đa quy định (riêng đối với tiêu chí khuyến khích thì không tính điểm đạt tối thiểu) thì đề nghị địa phương tiếp tục hoàn chỉnh những nội dung còn hạn chế và thông báo kết quả đánh giá đến đơn vị đề nghị công nhận tuyến đường, phố đạt chuẩn văn minh đô thị được biết./.